

Quản lý giáo dục kỹ năng giao tiếp cho học sinh tại các trường tiểu học quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

Hoàng Hải Yến*

*Trường Đại học Trà Vinh

Received: 18/5/2023; Accepted: 23/5/2023; Published: 26/5/2023

Abstract: On the basis of theoretical research on the management of communication skills education for primary school students and the current situation survey, the article proposes measures to manage communication skills education for students in elementary schools. School in Binh Thanh District, Ho Chi Minh City.

Keywords: Communication skills education, primary school students, Binh Thanh district

1. Đặt vấn đề

Giáo dục kỹ năng giao tiếp (GDKNGT) cho HS tiểu học (TH) được thể hiện trong chương trình GDPT mới cấp TH. Chương trình được xây dựng theo định hướng PTNL cho HS, trong đó chú trọng hình thành và phát triển các phẩm chất là năng lực cốt lõi để HS có thể đáp ứng được với các yêu cầu của một xã hội phát triển nhanh chóng và một thế giới không ngừng biến động. Một trong các năng lực cốt lõi mà chương trình GDPT mới xây dựng cho HS là NLGT và hợp tác. Chính vì vậy, đẩy mạnh GDKNGT cho HS là một nhiệm vụ bắt buộc khi triển khai chương trình GDPT mới trong giai đoạn hiện nay.

Tại các trường tiểu học (TH) quận Bình Thạnh, mặc dù việc GDKNGT cho HS đã được lồng ghép vào các giờ dạy, giờ sinh hoạt lớp, các HĐGD khác nhưng nhìn chung vẫn chưa đạt được hiệu quả cao. Các trường còn gặp nhiều khó khăn trong việc xây dựng các nội dung GDKNGT và tổ chức các hoạt động GDKNGT cho HS. Bên cạnh đó, đội ngũ giáo viên (GV) chuyên trách hoặc đã được tập huấn, bồi dưỡng về GDKNGT của các trường vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu GDKNGT cho HS cả về mặt số lượng và chất lượng. Việc phân bổ ngân sách và cơ sở vật chất, trang TBDH hiện đại phục vụ cho các hoạt động GDKNGT vẫn còn hạn chế. Ngoài ra, một bộ phận GV, HS và cha mẹ HS vẫn chưa có nhận thức đầy đủ về tầm quan trọng của GDKNGT đối với sự phát triển toàn diện của HS trong cấp học TH và ở các cấp học tiếp theo. Quan tâm với sự cần thiết phát triển KNGT cho HSTH đoạn hiện nay. Vì vậy nghiên cứu vấn đề “Quản lý GDKNGT cho HS tại các trường tiểu học quận Bình Thạnh, TP Hồ Chí Minh” nhằm tìm hiểu thực trạng và biện pháp quản lý GDKNGT cho HSTH trên địa bàn là hoạt động rất cần thiết.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1 Mục tiêu của GDKNGT cho học sinh tiểu học

GDKNGT cho HS góp phần hình thành và phát triển nhân cách HS. Thông qua GD KNGT, giáo viên góp phần giúp HS lĩnh hội các chuẩn mực đạo đức, từ đó hình thành nhận thức đúng, thiết lập tình cảm và phát triển hành vi đạo đức. GDKNGT tạo nên giá trị sống tích cực cho HS. GD KNGT giúp HS hướng tới những giá trị tích cực của cuộc sống bao gồm các giá trị đạo đức, giá trị thẩm mỹ, giá trị về trí tuệ, giá trị sáng tạo, giá trị về lòng nhân ái, khoan dung...; nhờ đó, xây dựng ở HS hành vi đáp ứng, lối ứng xử văn hóa, văn minh. GDKNGT trong trường tiểu học bước đầu giúp xây dựng các giá trị sống tích cực, giúp HS thể hiện giá trị của bản thân, qua đó hình thành một hệ giá trị tích cực cho HS.

Mục tiêu của GDKNGT cho HS trong trường tiểu học nhằm hình thành nhận thức, tình cảm, hành vi đạo đức cho HS, từ đó góp phần hình thành và phát triển nhân cách cho HS. GDKNGT hướng đến xây dựng các giá trị sống tích cực cũng như giúp HS phát triển mở rộng các mối quan hệ trong nhà trường, gia đình và xã hội. GDKNGT cho HS hướng đến thực hiện yêu cầu của chương trình GDPT về phát triển các năng lực và phẩm chất cần thiết cho HS.

2.2. Nội dung GDKNGT cho học sinh tiểu học

GDKNGT cho HS ở các trường tiểu học thường tập trung vào các nội dung như GD văn hóa giao tiếp, GD hành vi giao tiếp và lựa chọn các KNGT cần GD cho HS tiểu học.

GDKNGT cho HS bao gồm việc hướng dẫn HS các KN sử dụng ngôn ngữ nói, ngôn ngữ cử chỉ để diễn đạt suy nghĩ, quan điểm, thái độ của cá nhân đối với sự vật, hiện tượng, con người cũng như để truyền đạt thông tin đến người khác. Ngoài ra, GDKNGT cũng bao gồm việc rèn luyện cho HS cách lắng nghe,

tiếp thu, phân tích các thông tin, thái độ, hành vi của người khác trong các tình huống đối thoại. Ở lứa tuổi HS tiểu học, GV cần hình thành cho HS các KN như chào hỏi, xin phép, cảm ơn, xin lỗi, yêu cầu, đề nghị, chia sẻ, từ chối, thuyết phục, cũng như KN xử lý tình huống, tự nhận xét đánh giá về bản thân và KN khai thác thông tin ở các mức độ phù hợp với độ tuổi của HS. Thông qua việc quá trình dạy các môn học, các tiết sinh hoạt cờ, sinh hoạt ngoại khóa, sinh hoạt Đội,... GV hướng dẫn và tạo điều kiện cho HS rèn luyện các KN nói trên.

Lựa chọn các KNGT cần GD cho HS: Có nhiều KNGT cần GD cho HS như KN tự khẳng định về bản thân; KN nói lời yêu cầu, đề nghị, cảm ơn, xin lỗi; KN từ chối yêu cầu, đề nghị của người khác; KN xử lý tình huống; KN lắng nghe; KN thương lượng; KN thuyết trình; KN thuyết phục; KN thể hiện tình cảm;... Trong quá trình GD KNGT cho HS, GV cần hướng dẫn HS lựa chọn sử dụng và phối hợp các KN phù hợp trong từng tình huống, bối cảnh GD cụ thể.

2.3. Phương pháp, hình thức GDKNGT cho HSTH

Có nhiều PP GDKNGT cho HS thường được sử dụng trong trường tiểu học, bao gồm:

- PPNêu vấn đề; PP thảo luận nhóm; PP đóng vai; PP tổ chức các trò chơi; PP nêu gương; PP nghiên cứu tình huống; PP động não. Tổ chức GD KNGT cho HS trong nhà trường tiểu học thường được thực hiện dưới nhiều hình thức như: Tích hợp nội dung GD KNGT vào các môn học; Tích hợp nội dung GD KNGT vào các tiết GD ngoài giờ lên lớp; GD KN giao tiếp thông qua việc tổ chức các hoạt động sinh hoạt tập thể cho HS; Thông qua việc xây dựng môi trường sinh hoạt tập thể lành mạnh, an toàn, tổ chức các hoạt động sinh hoạt tập thể phù hợp với mục tiêu và nội dung GD trong nhà trường tiểu học; GD KN giao tiếp thông qua việc tổ chức cho HS tham gia các hoạt động xã hội...

2.4. Thực trạng QLGD KNGT cho HSTH quận Bình Thạnh, TP Hồ Chí Minh

Tổ chức khảo sát thực trạng QLGD KNGT cho HSTH quận Bình Thạnh nhằm đánh giá đúng thực trạng KNGT và QL hoạt động GDKNGT để xây dựng cơ sở thực tiễn cho việc đề xuất các biện pháp góp phần nâng cao hiệu quả QLGD KNGT cho HSTH quận Bình Thạnh, TP Hồ Chí Minh. Tác giả đã khảo sát lấy ý kiến 156 người thuộc 02 nhóm CBQL (bao gồm hiệu trưởng, phó hiệu trưởng và TTCM) và GV của 12/21 trường tiểu học quận Bình Thạnh, TP Hồ Chí Minh. Kết quả như sau:

Các nhà trường đã thực hiện nghiêm túc nội dung

chương trình GDPT cơ sở hiện hành, đồng thời có chỉ đạo tiếp cận dạy học theo hướng PTNL HS. Tổ chuyên môn và một số GV đã xây dựng được một số chuyên đề dạy học và đưa vào áp dụng, đạt kết quả nhất định.

Hoạt động dạy của GV và hoạt động học của HS cơ bản được quản lý chặt chẽ, đảm bảo giữ vững được nề nếp dạy học. Công tác đổi mới PPGD theo hướng PTNL HS đã được quan tâm chỉ đạo thực hiện có hiệu quả, một số PP GD như: PP thảo luận nhóm và PP đóng vai được áp dụng và đạt hiệu quả rất cao.

Hình thức GD KNGT cho HS, các GV đã sử dụng đa dạng các hình thức GD và đạt hiệu quả rất tốt ở nhiều nội dung, tiêu biểu là đã tích hợp nội dung GD KNGT vào các môn học có ưu thế như tích hợp nội dung GDKNGT vào các tiết GD ngoài giờ lên lớp; GDKNGT thông qua việc tổ chức các hoạt động sinh hoạt tập thể cho HS.

Việc KTĐG kết quả học tập của HS được tổ chức thực hiện nghiêm túc theo đúng quy chế hiện hành. GV các nhà trường đã từng bước đa dạng hóa các PP KTĐG KQHT của HS. Một số ít GV đã tiến hành đổi mới PP KTĐG theo hướng PTNL HS.

Nguồn tài liệu tham khảo về GD KNGT cho HS TH được trang bị tương đối đầy đủ, phần nào đáp ứng được nhu cầu giảng dạy của GV và học tập của HS.

Việc xây dựng môi trường GD lành mạnh; tạo điều kiện làm việc thuận lợi cho cán bộ, GV, nhân viên đã được các nhà trường quan tâm.

Bên cạnh những ưu điểm trên trong hoạt động dạy học theo hướng PTNL HS các trường TH quận Bình Thạnh vẫn còn một số nhược điểm cần khắc phục đó là: Việc thực hiện linh hoạt, sáng tạo nội dung, chương trình theo cách chủ động xây dựng các chủ đề dạy học ở các nhà trường còn có mặt hạn chế. Đổi mới PP, hình thức GD KNGT tuy đã đạt được nhiều kết quả tích cực song cũng bộc lộ không ít hạn chế. Hầu hết các giờ dạy đều được tổ chức thực hiện với hình thức dạy học truyền thống; các PP và kỹ thuật dạy học làm tăng cường tính chủ động, tích cực, sáng tạo của HS được thực hiện rất ít, chủ yếu được thể hiện ở các giờ dạy mẫu, hội giảng hoặc thi GV giỏi các cấp; các PP GD chưa toàn diện và đồng bộ, trong đó PP nghiên cứu tình huống và PP động não chỉ được thực hiện với mức độ trung bình, kết quả thực hiện cũng chỉ đạt ở mức trung bình.

2.5. Các biện pháp quản lý GDKNGT cho học sinh các trường tiểu học quận Bình Thạnh, TP Hồ Chí Minh

2.5.1. Hướng dẫn, chỉ đạo GVên sử dụng thường xuyên PP nghiên cứu tình huống khi GD KNGT cho HS

Mục tiêu của biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả của hoạt động này. Việc hướng dẫn, bồi dưỡng, tạo điều kiện cho GV sử dụng thường xuyên và thành thạo PP nghiên cứu tình huống trong quá trình dạy học sẽ giúp HS phát triển KNGT một cách hiệu quả hơn, từ đó góp phần PTNL cho HS theo yêu cầu của chương trình GDPT mới.

2.5.2. Hướng dẫn, chỉ đạo GV sử dụng thường xuyên PP động não khi GD KNGT cho HS

Mục tiêu biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả của hoạt động này. Giống như PP nghiên cứu tình huống, PP động não tạo điều kiện cho người học huy động nhiều ý tưởng mới để giải quyết một nhiệm vụ, một vấn đề thông qua việc thảo luận. Chính vì vậy, đây là PPDH có tác dụng tốt đối với phát triển KNGT cho HS. Điều quan trọng là phải bồi dưỡng nâng cao năng lực dạy học của GV để họ thực hiện tốt việc dạy KNGT cho HS thông qua PP động não,

2.5.3. Đảm bảo tài chính, cơ sở vật chất của nhà trường

CSVC được hiểu là tất cả các phương tiện được sử dụng cho mục đích giảng dạy, học tập và các hoạt động khác liên quan đến HS nâng cao khả năng tiếp thu, lĩnh hội, trải nghiệm kiến thức, đồng thời rèn luyện và hoàn thiện các KN cần thiết trong đó có GDKNGT cho HS thông qua quá trình học tập tại trường. Được học tập trong một môi trường có CSVC khang trang mang ý nghĩa khá lớn đối với HS. HS sẽ quen dần với môi trường hiện đại, tiêu chuẩn và chất lượng cao.

2.5.4. Chỉ đạo tăng cường phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong GDKNGT cho HS

Biện pháp này nhằm nâng cao nhận thức về vai trò vị trí bậc tiểu học cho ĐNGV, đoàn thể và cộng đồng. Nhà trường đã tổ chức cho CBQL, GV, NV học tập các Chỉ thị, Nghị quyết của Trung ương, của Thành phố, của Quận về chính sách phát triển GDTH. Tiếp tục GD tư tưởng chính trị cho ĐNGV, NV gắn liền với việc “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”. Qua việc học tập các Nghị quyết, CBQL, GV, NV sẽ nhận thức sâu sắc quan điểm chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước về GDTH, đồng thời thấy rõ vị trí, nhiệm vụ quan trọng của bậc học trong hệ thống GDQD, từ đó nâng cao ý thức trách nhiệm trong GDKNGT cho HS, đáp ứng yêu cầu đổi mới của GDTH hiện nay.

Đồng thời các trường TH quan tâm xây dựng kỷ

ương, nề nếp nhà trường; xây dựng môi trường GD lành mạnh phù hợp với GDTH. Tập trung nâng cao chất lượng GD toàn diện, thực hiện tốt chuyên đề “*Xây dựng nhà trường lấy HS làm trung tâm*” trong GDTH.

2.5.5. Chỉ đạo GV tăng cường GDKNGT cho HS thông qua các HĐGD ngoài giờ lên lớp

Mục tiêu của biện pháp này là nhằm giúp HS biết tự GD, tự rèn luyện, tự hoàn thiện mình. Tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp là xây dựng cho HS các mối quan hệ phong phú, đa dạng, một cách có mục đích, có kế hoạch có nội dung và PP nhất định, gắn GD với cộng đồng, tạo sự thân thiện trong mọi tình huống. Biến các nhu cầu khách quan của xã hội thành những nhu cầu của bản thân HS. Thông qua tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp GV thực hiện GD KNGT cần thiết cho HS, giúp HS biết làm chủ bản thân, thích ứng và biết cách ứng phó trước những tình huống khó khăn trong cuộc sống hàng ngày. Thực hiện được triết lý GD: “*Mỗi ngày đến trường là một ngày vui*” qua đó làm cho học sinh phấn khởi, tự giác đến trường học tập và rèn luyện các kỹ năng cần thiết cho bản thân..

3. Kết luận

GD KNGT cho HS là hoạt động mang tính tự giác, tích cực, chủ động, tự tổ chức, tự điều khiển hoạt động nhận thức - học tập của mình nhằm thu nhận, xử lý và biến đổi thông tin bên ngoài thành tri thức của bản thân. Hiệu quả GDKN GT cho HS phụ thuộc vào động cơ, thái độ học tập, cách học, KN tự học, tự nghiên cứu, thời gian học tập, nội dung học tập, điều kiện CSVC dành cho học tập, giáo dục, phụ thuộc vào năng lực và PP quản lý, hướng dẫn của CBQL và GV trường TH.

Tác giả đề xuất 5 biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả quản lý GDKNGT cho HS tiểu học tại quận Bình Thạnh. Các biện pháp này đã được tổ chức khảo sát và các biện pháp đều cần thiết và có tính khả thi cao trong quá trình quản lý tại các trường tiểu học.

Tài liệu tham khảo

1. Ban chấp hành Trung Ương (2013), *Nghị quyết số 29-NQ/TW về Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo*. Hà Nội

2. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018), *Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT về Ban hành Chương trình GDPT mới*. Hà Nội

3. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2020), *Công văn số 463/BGDĐT-GDĐT về Quy định về việc hướng dẫn triển khai thực hiện GD KN sống tại các cơ sở GD mầm non, GD phổ thông và GD thường xuyên*. Hà Nội